

Số: 146 /QĐ-UBND

Số: 93

Ngày 25.01.2019 Tây Ninh, ngày 17 tháng 01 năm 2019

Chủ tịch

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt Chiến lược phát triển Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh giai đoạn 2016-2025**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ về Công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 05/TTr-STC ngày 09 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển của Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh giai đoạn 2016-2025.

Điều 2. Giao Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư giám sát, kiểm tra thực hiện quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Nội vụ; Lao động – Thương binh và Xã hội; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *ly*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP: Long, Nhung; CVK;
- LĐVP+KT1;
- Lưu: VT.

12

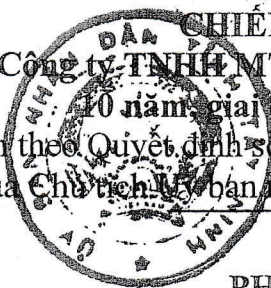
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thắng

CHIẾN LƯỢC
Phát triển Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh
10 năm, giai đoạn 2016-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 111 /QĐ-UBND ngày 13 /01/2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)



PHẦN I

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
THỦY LỢI TÂY NINH 10 NĂM, GIAI ĐOẠN 2016-2025**

1. Quan điểm

Tăng cường công tác quản lý khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đặc biệt chú trọng nguồn tài nguyên nước của đất nước, do hiện nay tình hình biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, thường xuyên xảy ra nắng hạn gay gắt kéo dài, nguồn nước ngọt ngày càng bị thiếu hụt, khan hiếm.

- Nguồn nước ngọt là nguồn tài nguyên quý giá, thiết thực cho đời sống và sản xuất, không thể thay thế được, cần sử dụng tiết kiệm, thật sự hiệu quả.

- Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, hoạt động tưới, tiêu, phục vụ sản xuất công nghiệp, nuôi trồng thủy sản, cấp nước sinh hoạt, cấp nước cho các nhà máy công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghiệp... Trong đó, đặc biệt chú trọng việc thực hiện nhiệm vụ công ích, phục vụ tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp (nhiệm vụ chính).

2. Định hướng phát triển

- Đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động của Công ty.

- Tăng cường năng lực quản lý khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi theo hướng hiện đại, đa mục tiêu, tích cực thực hiện cấp nước sinh hoạt, cung cấp nước cho khu công nghiệp, nhà máy chế biến công nghiệp, đồng thời mở rộng diện tích tưới, tiêu đi đôi với nâng cao chất lượng tưới, tiêu. Tiếp tục thực hiện phương châm "làm cho nông dân ngày càng hài lòng hơn" với dịch vụ tưới, tiêu do công ty thực hiện. Trong mùa khô, vận động nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, thực hiện đắp chặn các kênh tiêu, thực hiện tưới tiết kiệm nước bằng cách tưới luân phiên, tưới phun, tưới nhỏ giọt.... Nhằm đáp ứng yêu cầu dùng nước cho sản xuất và đời sống của nhân dân.

- Tham gia đóng góp vào chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, góp phần ổn định sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

- Xây dựng kế hoạch cung cấp dịch vụ tưới, tiêu cho các cánh đồng mẫu lớn, cho các khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo chủ trương của tỉnh.

- Thực hiện rà soát, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư cho công tác duy tu, sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi nhằm duy trì năng lực tưới, tiêu của hệ thống và tham gia đầu tư mở rộng vùng tưới, từng bước tăng diện tích tưới so với năng lực thiết kế của hệ thống công trình.

- Quan tâm đầu tư các công trình dẫn nước, tạo điều kiện thuận lợi để cung cấp nước cho các khu công nghiệp, cấp nước sinh hoạt cho khu dân cư theo định hướng phát triển chung của tỉnh.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

- Xây dựng Công ty phát triển ổn định, bền vững, hoạt động của Công ty góp phần phát triển kinh tế- xã hội tỉnh nhà theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng tham gia thực hiện, sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, đồng thời huy động nguồn lực của tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động dịch vụ thủy lợi.

- Chuyển từ cơ chế “thủy lợi phí” sang “giá dịch vụ thủy lợi” để thay đổi nhận thức coi công tác thủy lợi mang tính phục vụ sang tính dịch vụ, đưa hoạt động thủy lợi tiếp cận với cơ chế thị trường, đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm của người sử dụng dịch vụ thủy lợi, coi việc chi trả dịch vụ thủy lợi là một chi phí đầu vào trong sản xuất, góp phần sử dụng hợp lý, hiệu quả dịch vụ, đặc biệt việc sử dụng nước tiết kiệm.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi, mở rộng diện tích tưới đồng thời với nâng cao chất lượng tưới, nâng cao hiệu quả tưới lên hơn 80% diện tích thiết kế trên toàn hệ thống, nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn Chủ sở hữu giao. Đảm bảo việc làm, đời sống cho cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty.

- Tăng dần mức bảo đảm phục vụ cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, dịch vụ.

- Hoạt động Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các Quyết định của UBND tỉnh, quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

3.2. Mục tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu về kinh tế

a.1) Về nhiệm vụ tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp:

- Phấn đấu đến năm 2025, diện tích tưới chủ động toàn tỉnh đạt đến 80% so với diện tích thiết kế (xấp xỉ 53.000 ha/vụ).

- Hàng năm giải ngân 100% vốn sự nghiệp được bố trí, tăng mức đầu tư sửa chữa kênh mương từ nguồn thu dịch vụ công ích thủy lợi, bảo đảm hàng năm đầu tư ít nhất bằng 30% doanh thu từ dịch vụ công ích thủy lợi.

- Doanh thu dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm tăng từ 2% đến 5% so với năm trước liền kề trên cơ sở tăng diện tích tưới, tiêu do đầu tư, mở rộng vùng tưới.

- Đến năm 2025 doanh thu từ dịch vụ công ích thủy lợi đạt 80 tỷ đồng/năm. Cần duy tu bảo dưỡng, sửa chữa công trình kịp thời, nhằm duy trì năng lực tưới đạt 80% diện tích thiết kế bảo đảm ổn định doanh thu.

- Phân đầu đạt doanh thu phân cung cấp nước cho sinh hoạt, khu công nghiệp, chế biến công nghiệp vào năm 2020 đạt gấp đôi so với doanh thu năm 2015 (doanh thu năm 2015 là 4 tỷ đồng) và đạt gấp 3 lần vào năm 2025.

- Thu nhập của người lao động năm sau cao hơn năm trước trên cơ sở tăng năng suất lao động.

- Bảo đảm nộp kịp thời và đầy đủ các loại thuế và các khoản nộp thuế cho ngân sách nhà nước theo quy định.

- Lợi nhuận sau thuế: Thực hiện triệt để tiết kiệm, bảo đảm hàng năm đều có lợi nhuận sau thuế đủ trích hai quỹ khen thưởng, phúc lợi và có tích lũy cho quỹ đầu tư phát triển công ty.

a.2) Về cung cấp nước cho sinh hoạt, khu công nghiệp, chế biến công nghiệp:

- Đầu tư mở rộng thêm công trình, tăng thêm lưu lượng cấp nước cho khu công nghiệp Phước Đông - Bời Lời, xây dựng hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Trảng Bàng.

- Xây dựng kế hoạch hệ thống cấp nước cho nhà máy nước để cấp nước sinh hoạt cho khu dân cư Thị Trấn Trảng Bàng, Gò Dầu.

b) Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội .

- Hàng năm 100% đảng viên, CBCNV và gia đình không tham gia các hoạt động mang tính chất tệ nạn xã hội.

- Bảo đảm 100% CBCNV được chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Hàng năm tiếp tục dành từ 3% đến 5% quỹ phúc lợi và vận động CBCNV đóng góp với xã hội, địa phương làm công tác từ thiện, giúp đỡ CBCNV có hoàn cảnh gặp khó khăn.

c) Chỉ tiêu về công tác nội chính.

- Bảo đảm 100% CBCNV Công ty chấp hành khám sức khỏe và thực hiện nghĩa vụ quân sự khi có lệnh gọi; 100% đăng ký quân dự bị theo quy định.

- Bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập đầy đủ các lớp kiến thức quốc phòng khi có chiêu sinh, trung đội tự vệ tích cực huấn luyện quân sự theo kế hoạch của BCHQS Thành phố Tây Ninh, 100% đạt yêu cầu.

- Bảo đảm không xảy ra tham nhũng, tiêu cực, không có khiếu nại, tố cáo xảy ra trong công ty.

d) Chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể.

- Phân đầu 100% cán bộ, đảng viên và bình quân 95% người lao động tham gia học tập các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước.

- Hàng năm 100% đảng viên được xếp loại đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có hơn 80% đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, hơn 10% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Phần đầu hàng năm kết nạp đảng viên mới đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

- Phần đầu hàng năm chi bộ cơ sở luôn đạt trong sạch, vững mạnh, hai đoàn thể luôn đạt vững mạnh mức cao nhất.

4. Giải pháp thực hiện chủ yếu

- Trong điều kiện biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường, nắng hạn gay gắt còn tiếp diễn xen lẫn với mưa, bão bất thường, nhiệm vụ của ngành thủy lợi ngày càng nặng nề hơn. Do đó, công ty tiếp tục thực hiện việc nâng cao trách nhiệm của cá nhân, đơn vị trực thuộc trong vận hành, điều tiết nước tưới, tiêu nhằm phục vụ tốt cho sản xuất và đời sống của nhân dân.

- Vận động nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua xây dựng các khu tưới điểm, phần đầu đến cuối năm 2020 có 50% vùng tưới đạt tiêu chuẩn khu tưới điểm và đạt 70% vào năm 2025.

- Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư từ nguồn thu dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm, công ty dành ít nhất 30% doanh thu để đầu tư cho nâng cấp, kiên cố hóa kênh mương, góp phần đầu tư hiện đại hóa hệ thống công trình, quan tâm đầu tư công trình để cung cấp nước cho sinh hoạt, khu công nghiệp, chế biến công nghiệp, để phục vụ sản xuất và đời sống ngày càng tốt hơn, trong thực hiện đầu tư cần thực hiện đúng quy chuẩn, quy định của Nhà nước tránh lãng phí trong đầu tư và thực hiện giảm tiết kiệm trong thực hiện thi công xây lắp công trình.

- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tiết kiệm chi phí quản lý, nhất là giảm tối đa chi phí hội họp, tiếp khách. Tổng chi phí quản lý hàng năm ít hơn 10% doanh thu, ưu tiên cho đầu tư phát triển.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện tốt quy chế phối hợp được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2147/QĐ-UBND, ngày 14/10/2009 trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

Phần II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chiến lược phát triển doanh nghiệp 10 năm giai đoạn 2016 – 2025.

2. Định kỳ, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược theo quy định tại Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ.

3. Trước ngày 15 tháng 5 của năm thứ 6 thực hiện chiến lược, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Chiến lược được giao của doanh nghiệp.

4. Trong vòng 60 ngày kể từ ngày kết thúc chiến lược 10 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược được giao của doanh nghiệp.

5. Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh, đảm bảo thực hiện đúng Chiến lược phát triển doanh nghiệp 10 năm giai đoạn 2016 – 2025; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc; nếu vượt thẩm quyền đề xuất kiến nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

6. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình kinh doanh thực tế, Công ty có thể điều chỉnh chiến lược phát triển doanh nghiệp 10 năm giai đoạn 2016 – 2025 cho phù hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt./.